

Mục tiêu

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

- Nêu được những nét chính về tiềm năng, thế mạnh và những thách thức của tỉnh Quảng Ngãi trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.
- Nêu được những thành tựu nổi bật trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi.
- Xác định được những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi.
- Có thái độ trân trọng những thành tựu hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi.



MỞ ĐẦU

Việt Nam đã và đang từng bước hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, uy tín và vị thế của Việt Nam ngày càng tăng trên trường quốc tế. Hoà nhịp với sự phát triển chung của đất nước, tỉnh Quảng Ngãi đã chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và đạt được những kết quả đáng ghi nhận trên nhiều mặt kinh tế – xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế duy trì ở mức khá. Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư – thương mại – du lịch, thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước, sức cạnh tranh của doanh nghiệp được nâng cao, thị trường được mở rộng, xuất khẩu tăng trưởng trong điều kiện nền kinh tế đang chịu nhiều tác động bất lợi từ tình hình thế giới.



Hình 4.1. Quang cảnh Hội nghị quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh Quảng Ngãi đến các đối tác quốc tế



Vì sao trong những năm qua tỉnh Quảng Ngãi phải chủ động hội nhập kinh tế quốc tế?



1. Tiềm năng, thế mạnh và thách thức của tỉnh Quảng Ngãi trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế

Tỉnh Quảng Ngãi có vị trí chiến lược trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Cơ sở hạ tầng của tỉnh tương đối phát triển với hệ thống đường bộ, đường thủy, đường sắt và hệ thống 7 cảng biển, cùng với những ưu thế về địa hình của vùng ven biển huyện Bình Sơn, cảng nước sâu Dung Quất và huyện đảo Lý Sơn; nền kinh tế phát triển năng động; nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư; có các trường đại học, trường cao đẳng, trường dạy nghề đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ có chất lượng; tiềm năng du lịch phong phú và đội ngũ lãnh đạo có trình độ, nhiệt tình, tâm huyết với sự phát triển của tỉnh.

Năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã kí Quyết định số 168/QĐ-TTg phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045; Quyết định số 1456/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đặc biệt, trong định hướng phát triển của Trung ương đối với khu vực vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, xác định hai trọng tâm phát triển đó là: “Mở rộng và xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu Kinh tế Dung Quất” và “Trung tâm du lịch biển đảo tại Lý Sơn”.



Hình 4.2. Một góc thành phố Quảng Ngãi

Bên cạnh những tiềm năng và thế mạnh cơ bản nêu trên, trong lộ trình mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế, Quảng Ngãi cũng đối mặt trực tiếp với những khó khăn, thách thức, như: tình hình lạm phát, chỉ số giá tiêu dùng tăng cao, sức ép cạnh tranh đối với sản phẩm, doanh nghiệp của địa phương; mở cửa thị trường nhưng năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh chưa được nâng lên một cách tương xứng, môi trường đầu tư đạt hiệu quả chưa cao, việc nắm bắt các thông tin về thị trường thế giới, về luật pháp quốc tế, môi trường đầu tư kinh doanh tại nước ngoài của các cơ quan quản lí nhà nước và các doanh nghiệp còn nhiều hạn chế. Một số cán bộ làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh còn thiếu kinh nghiệm, tính chuyên nghiệp chưa cao, chưa đáp ứng kịp yêu cầu trong tình hình mới. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có quy mô sản xuất vừa và nhỏ, nguồn lực tài chính còn yếu, chưa đầu tư mạnh mẽ về công nghệ – thiết bị, chưa sản xuất, chế biến sâu để tạo thành sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

Em có biết?

Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã xác định: “Chú trọng đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, các loại thị trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Đổi mới hình thức, biện pháp xúc tiến, thu hút các nguồn lực từ bên ngoài, đẩy mạnh thực hiện chương trình nông nghiệp, nông dân và nông thôn; nâng cao năng lực cạnh tranh và đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, xúc tiến thương mại, nâng cao kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản. rà soát các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn quốc tế; thực hiện công khai, minh bạch các chính sách, cơ chế quản lý và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư hoạt động tại tỉnh; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, loại bỏ các thủ tục, giấy tờ không cần thiết, không đúng quy định, nhất là trong các lĩnh vực như đất đai, xây dựng, lao động, đầu tư, xuất nhập khẩu...”. (Trích Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế)



Trình bày những tiềm năng, thế mạnh và khó khăn, thách thức của tỉnh Quảng Ngãi trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Những thành tựu nổi bật về hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi

a) Xúc tiến, thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư

Trong thời gian qua, việc thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi tập trung vào các dự án về một số lĩnh vực như: công nghiệp nhẹ, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp nặng, hoá dầu, hoá chất, sản xuất kim loại và gia công thép, các ngành công nghiệp công nghệ cao; các dự án sử dụng công nghệ hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường; đầu tư kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp, khu du lịch, đô thị – nghỉ dưỡng,...

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư tập trung đến những quốc gia và vùng lãnh thổ có lợi thế công nghiệp phù hợp so với lợi thế của Khu Kinh tế Dung Quất và đang có nguồn vốn đầu tư mạnh vào Việt Nam như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan, Hoa Kỳ và các đối tác là thành viên của Hiệp định Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA),... cho các dự án công nghiệp nặng, công nghiệp lọc hoá dầu, năng lượng sạch, công nghiệp nhẹ và công nghiệp phụ trợ,... Tranh thủ huy động các nguồn lực và đề xuất ưu tiên đầu tư công đối với các công trình kết cấu hạ tầng công nghiệp có tính trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính đồng bộ, kết nối với Khu Kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp, cảng biển,...



Hình 4.3. Quang cảnh Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Ngãi

Từ năm 2013 đến năm 2023, Khu Kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp Quảng Ngãi đã thu hút 215 dự án, với tổng số vốn đăng ký đầu tư 299.172 tỉ đồng (tương đương 12,776 tỉ USD), trong đó có 52 dự án FDI, vốn đăng ký đầu tư 1,504 tỉ USD và 163 dự án trong nước, với vốn đăng ký 264.700 tỉ đồng (tương đương 11,272 tỉ USD).

Đối với việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi đã có sự cải thiện tích cực, được thể hiện qua chỉ số PCI Quảng Ngãi giai đoạn 2013 – 2022; trong đó năm 2022, đạt mức điểm cao nhất với tổng điểm là 65,18; tuy nhiên, thứ hạng PCI Quảng Ngãi trong giai đoạn này không ổn định mà có sự tăng giảm giữa các năm.

b) Xúc tiến thương mại

Để đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, chính quyền tỉnh thường xuyên thông tin đến các doanh nghiệp về thị trường, kết nối đầu tư, thương mại; đăng kí tham dự các hội chợ, triển lãm quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm uy tín; tổ chức đoàn cùng doanh nghiệp tham gia xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, thúc đẩy xuất khẩu tại Hoa Kỳ, tham gia Hội chợ Thương mại ASEAN – Trung Quốc, Hội chợ sản phẩm SPOGA tại Cộng hoà Liên bang Đức; tham gia Đoàn giao dịch thương mại tại Thụy Điển – Na Uy; Đoàn xúc tiến thương mại, đầu tư và hợp tác nhiều mặt giữa Việt Nam với Khu vực lãnh sự và tỉnh Fukuoka, Nhật Bản; tổ chức các hoạt động giới thiệu kết nối, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, đặc sản đặc trưng vùng miền OCOP, sản phẩm có thể mạnh của tỉnh Quảng Ngãi vào các siêu thị, chuỗi phân phối trong và ngoài tỉnh, hệ thống phân phối lớn trên cả nước, trên các nền tảng số, thương mại điện tử.



Hình 4.4. Thiết bị khử mặn của Doosan Vina (Khu Kinh tế Dung Quất) xuất khẩu sang Vương quốc Bahrain

Hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh Quảng Ngãi đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Tăng trưởng xuất khẩu vượt mục tiêu đề ra, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá giai đoạn 2013 – 2023, đạt 11.266 triệu USD, tăng trưởng bình quân đạt 17,2%/năm. Tổng kim ngạch nhập khẩu hàng hoá giai đoạn 2013 – 2023 đạt 16.252 triệu USD, tăng trưởng bình quân đạt 12,3%/năm. Trong năm 2023, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có trên 50 doanh nghiệp tham gia đầu tư, sản xuất kinh doanh xuất khẩu. Thị trường xuất khẩu ngày càng được mở rộng, đã có hàng hóa xuất khẩu đến với trên 40 quốc gia, trong đó chủ yếu tập trung tại các nước và khu vực: Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN, EU,... Cơ cấu mặt hàng xuất khẩu tiếp tục được chuyển dịch theo chiều hướng tăng tỷ trọng hàng công nghiệp chế biến. Thị trường xuất khẩu đa dạng, không lệ thuộc một thị trường, một đối tác.

c) Xúc tiến, vận động viện trợ nước ngoài

Các sở, ban ngành, địa phương của tỉnh đã xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài (PCPNN) đạt giá trị cao, góp phần đảm bảo các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, hỗ trợ cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống của nhân dân, nhất là người dân ở các vùng sâu, vùng xa, cải thiện đáng kể thu nhập sinh kế và hỗ trợ hiệu quả các đối tượng hưởng lợi gồm người nghèo, người già, khuyết tật, trẻ em, phụ nữ, nạn nhân chất độc da cam. Trong 10 năm (2013 – 2023), các tổ chức PCPNN cam kết viện trợ đạt trên 720,8 tỉ đồng với gần 500 chương trình, dự án, phi dự án của trên 75 tổ chức PCPNN, cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế, các hiệp hội từ thiện, doanh nghiệp, cá nhân và tổ chức nước ngoài thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, hỗ trợ phát triển kinh tế – xã hội, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo trợ trẻ em.

Trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án viện trợ PCPNN, chính quyền tỉnh luôn phối hợp chặt chẽ và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ PCPNN và quản lý tốt hoạt động của các tổ chức PCPNN. Tỉnh định kì tổ chức gặp mặt các tổ chức PCPNN để qua đó tiếp tục tăng cường vận động, xúc tiến nguồn viện trợ PCPNN, đồng thời kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình, dự án tại tỉnh.

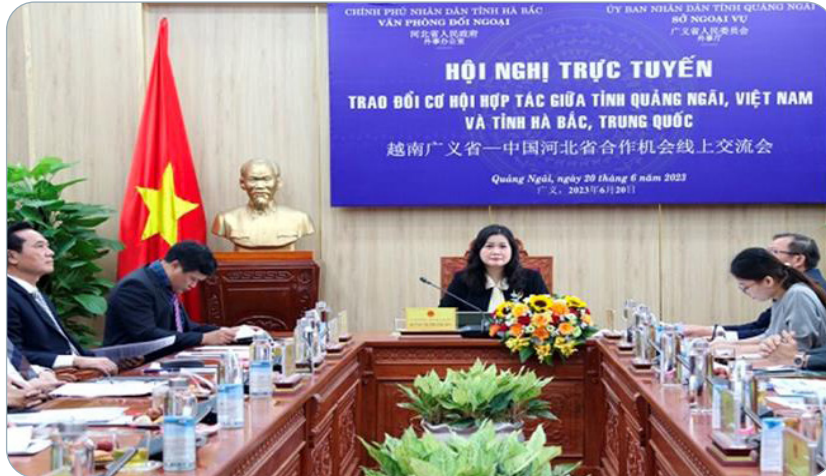
d) Quan hệ đối ngoại, hợp tác với đối tác nước ngoài

Tỉnh Quảng Ngãi đã tích cực, chủ động tìm kiếm và xúc tiến thiết lập, mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước, trong đó đã thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác với tỉnh Champasak (CHDCND Lào) và triển khai nhiều hoạt động mở rộng quan hệ đối ngoại và hợp tác với các tỉnh Nam Lào, như: Attapeu, Sekong, Savannakhet, Khăm Muộn,... thực hiện kí kết biên bản ghi nhớ về việc hợp tác và củng cố quan hệ hữu nghị đặc biệt giữa hai nước, tranh thủ tình cảm và sự ủng hộ của các địa phương nước bạn. Các sở, ban ngành địa phương của tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động hợp tác hữu nghị tại tỉnh Champasak và các tỉnh Nam Lào.

Các cơ quan, đơn vị của tỉnh tăng cường trao đổi thông tin và hợp tác kinh tế, thương mại giữa các địa phương của Trung Quốc. Sở Ngoại vụ đã tổ chức Hội nghị trực tuyến trao đổi cơ hội hợp tác giữa tỉnh Quảng Ngãi (Việt Nam) và tỉnh Hà Bắc (Trung Quốc).

Về tiếp xúc, làm việc với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước, từ năm 2013 đến giữa năm 2023, các đoàn vào – đoàn ra tập trung chủ yếu ở các nước có mối quan hệ hợp tác hữu nghị và kinh tế, đầu tư, thương mại với Việt Nam nói chung và Quảng Ngãi nói riêng như: Hoa Kỳ, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Lào, Thái Lan,... Mục đích chính của các đoàn vào là thăm đối ngoại, tìm hiểu cơ hội đầu tư,

hợp tác kinh doanh và triển khai các dự án tại tỉnh. Tỉnh cũng đón nhiều đoàn vào từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ (NGO), tổ chức nước ngoài tham gia các dự án nhân đạo, từ thiện, triển khai các hoạt động dự án do đối tác, cá nhân nước ngoài, tổ chức NGO tài trợ, qua đó, góp phần đẩy mạnh an sinh xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống cho một bộ phận cộng đồng dân cư trong tỉnh.



Hình 4.6. Hội nghị trực tuyến trao đổi cơ hội hợp tác giữa tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Hà Bắc (Trung Quốc)

Hàng năm, Sở Tư pháp phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi thực hiện 1 số chuyên đề về hỗ trợ pháp lí cho doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và xây dựng chuyên mục “Giải đáp pháp luật” trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp nhằm giúp cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận và xử lí tốt các tình huống gặp phải trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ngoài ra, các sở, ban, ngành còn hỗ trợ, giải đáp những khó khăn, vướng mắc của hơn 60 lượt doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thông qua các hình thức như: phúc đáp bằng văn bản, trả lời qua điện thoại, email hoặc xem xét giải quyết trực tiếp khi doanh nghiệp đến liên hệ tại cơ quan.



Hình 4.7. Quang cảnh lớp tập huấn hội nhập kinh tế quốc tế cho công chức, viên chức đến từ các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và đại diện các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh



Trình bày những thành tựu nổi bật trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian qua.

3. Những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian đến

Để thực hiện thắng lợi chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế, đưa công tác này đi vào chiều sâu, trong thời gian đến, tỉnh Quảng Ngãi thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, giới thiệu các Hiệp định, các cam kết của Chính phủ Việt Nam đến các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh biết để có nhận thức đầy đủ hơn nhằm thực hiện có hiệu quả hơn trong từng lĩnh vực.

Hai là, tăng cường công tác ngoại giao, đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, tiềm năng, môi trường đầu tư, kinh doanh thông qua các kênh: đoàn vào, đoàn ra, hội nghị, hội thảo quốc tế, báo chí nước ngoài và sóng phát thanh truyền hình; thiết lập kênh thông tin với các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài.

Ba là, hỗ trợ các doanh nghiệp xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, đổi mới công nghệ, cải tiến kĩ thuật, chuyển dần sang sản xuất sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, tạo ra giá trị gia tăng tạo dựng thương hiệu vững chắc để xuất khẩu trực tiếp, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Bốn là, phát triển đồng bộ giữa các ngành kinh tế với các vùng kinh tế, gắn kết hài hoà giữa phát triển đô thị với nông thôn. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, bền vững gắn với phát triển nông thôn toàn diện, xây dựng nông thôn mới; hình thành những vùng sản xuất hàng hoá gắn với việc quản lí quá trình tăng trưởng, quản lí chất lượng và cung cấp thông tin thị trường cho người sản xuất.

Năm là, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực để đội ngũ lao động, không chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng trong tỉnh mà còn tham gia thị trường lao động khu vực và quốc tế; cùng với đó, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế của địa phương ngang tầm nhiệm vụ mới.



Hãy nêu những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi trong thời gian đến.

**LUYỆN TẬP**

Lập bảng thống kê các thành tựu chính về hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi trong 10 năm (2013 – 2023) theo mẫu sau:

Lĩnh vực	Thành tựu
Xúc tiến, thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư	
Xúc tiến thương mại	
Xúc tiến, vận động viện trợ nước ngoài	
Quan hệ đối ngoại, hợp tác với đối tác nước ngoài	

**VẬN DỤNG**

Sưu tầm tài liệu từ báo chí, internet, ... viết một bài (khoảng 300 chữ) về một thành tựu tiêu biểu trong công tác hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh Quảng Ngãi những năm gần đây.